TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24**/2022/HSST
Ngày 16 - 02 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Liên Quân**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Văn Chính**.

2. Bà **Lê Thị Khanh**.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Hà Kim Thông** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Đức Đạt** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự đã thụ lý số: 04/2022/HSST ngày 06 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 và Quyết định Hoãn phiên tòa số: 13/2022/HSST-QĐ ngày 25 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Minh V**, sinh năm 1990 tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 246 ấp M, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Minh Đ và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn từ ngày 15/10/2021 đến nay. (có mặt)

Những người tham gia tố tụng:

Bị hại:

1. Bà **Mai Thị Hồng Y**, sinh năm 1989; Địa chỉ: 105/5R Ấp 5, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Ông **Đinh Công Ngọc C**, sinh năm 1985; Địa chỉ: 27/1 ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Minh V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ 00 ngày 10/7/2010, Trần Minh V, Lê Thanh H, Trần Văn Đ, Võ Hoàng T ăn ốc và uống rượu tại quán Ốc trên đường Đ thuộc xã T, huyện H. Đến 01 giờ 00 sáng ngày 11/7/2010 Trần Minh V rủ cả nhóm đi chiếm đoạt tài sản của

người đi đường lấy tiền tiêu xài thì cả nhóm đồng ý. Sau đó V, H, Đ, T chở nhau trên hai xe gắn máy đến nhà Lương Thanh H rủ cùng tham gia, nên Lê Thanh H mang theo một con dao tự chế cán bằng gỗ, lưỡi dài khoảng 50cm. Khi nhóm đi đến khu đất Q thuộc xã T, huyện H phát hiện Mai Thị Hồng Y và Đinh Công Ngọc C đang ngồi tâm sự, nên Lê Thanh H và đồng bọn dừng xe cầm dao dí vào cổ của ông Đinh Công Ngọc C đe dọa chiếm đoạt một điện thoại di động hiệu K-Touch, chiếm đoạt của bà Mai Thị Hồng Y 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6120 và số tiền 300.000 đồng. Lúc này V nói "bắt con nhỏ này lên xe" và giật con dao từ tay của Lê Thanh H dí vào vùng hông buộc Mai Thị Hồng Y lên xe máy do T điều khiển nổ máy chờ sẵn. Sau đó, T điều khiển xe chở Y và Lương Thanh H đi trước, Đ điều khiển xe chở V và Lê Thanh H theo sau và đến khu vực cầu C thuộc xã T, huyện H. Tại đây, Lương Thanh H, T cởi hết quần áo của Mai Thị Hồng Y, Lê Thanh H thực hiện hành vi hiếp dâm Yến; Trần Minh V cởi quần ra đưa dương vật vào buộc Y quan hệ bằng miệng. Lúc này, T điều khiển xe máy chạy đi chở Nguyễn Văn T1 đến và thực hiện hành vi hiếp dâm Y, được một lúc thì H và T nói "chơi nhiêu đó đủ rồi" nên T1 dừng lại. Sau đó, Lương Thanh H đưa quần áo cho Y mặc, rồi điều khiển xe chở Lê Thanh H và Y ra đường T thả xuống.

Ngày 11/7/2010, nhóm V mang 02 điện thoại đi bán được số tiền 600.000 đồng, cộng với số tiền cướp được 300.000 đồng, cả nhóm ăn nhậu, tiêu xài hết; Lương Thanh H không đi nhậu nên V cho 100.000 đồng.

Kết quả định giá một điện thoại di động hiệu K-Touch có giá trị 200.000 đồng, một điện thoại di động hiệu Nokia 6120 có giá trị 1.500.000 đồng. Kết quả giám định đối với bà Mai Thị Hồng Y: Màng trinh dãn rộng, rách cũ đến chân tại vị trí 03 giờ, 06 giờ; Phết dịch âm đạo: Nhuộm tinh trùng theo quy trình Christmas Tree Stain: không có tinh trùng.

Ngày 19/7/2010, căn cứ kết quả truy xét Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn ra quyết định khởi tố bị can, lệnh tạm giam đối với Lê Thanh Hải, Trần Văn Đ, Võ Hoàng T, Lương Thanh H và Trần Minh V về tội "Cướp tài sản" và "Hiếp dâm", Nguyễn Văn T1 về tội "Hiếp dâm". Tuy nhiên, do Trần Minh V bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định truy nã đối với Trần Minh V. Tại Bản án số: 82/2011/HSST ngày 10/6/2011, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên phạt Lương Thanh H 09 năm tù, Lê Thanh H 10 năm 06 tháng tù, Trần Văn Đ 14 năm tù, Võ Hoàng T 09 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" và "Hiếp dâm"; Nguyễn Văn T1 07 năm tù về tội "Hiếp dâm".

Đến ngày 15/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn bắt được Trần Minh V theo quyết định truy nã, bị can đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số: 26/Ctr-VKS ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Minh V về tội "Cướp tài sản" và "Hiếp dâm" theo điểm d khoản 2 Điều 133 và điểm c khoản 2 Điều 111 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố tại phiên tòa xác định: Căn cứ vào lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần

Minh V phạm các tội "Cướp tài sản" và "Hiếp dâm" theo điểm d khoản 2 Điều 133 và điểm c khoản 2 Điều 111 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Minh V từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản", từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Hiếp dâm" và tổng hợp hình phạt theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh V khai nhận: Rạng sáng ngày 11/7/2010, bị cáo Trần Minh V cùng với Lê Thanh H, Trần Văn Đ, Võ Hoàng T và Lương Thanh H dùng dao đe dọa ông Đinh Công Ngọc C và bà Mai Thị Hồng Y chiếm đoạt 02 điện thoại di động và số tiền 300.000 đồng tại khu đất Q thuộc xã T, huyện H. Sau đó, bị cáo Trần Minh V và đồng bọn khống chế bà Mai Thị Hồng Y đưa đến khu vực cầu C thuộc xã T, huyện H cùng nhau thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn của bà Mai Thị Hồng Y đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Sau, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Trần Minh V đã bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại Mai Thị Hồng Y, bị hại Đinh Công Ngọc C và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được làm rõ tại tòa. Từ đó, đủ cơ sở chứng minh vào khoảng 01 giờ ngày 11/7/2010, Trần Minh V và đồng bọn có hành vi dùng dao tự chế đe dọa dùng vũ lực làm cho bà Mai Thị Hồng Y và ông Đinh Công Ngọc C lâm vào tình trạng không thể chống cự, chiếm đoạt 02 điện thoại di động và 300.000 đồng. Sau đó, Trần Minh V và đồng bọn dùng vũ lực, khống chế thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn đối với bị hại Mai Thị Hồng Y đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

[4] Bị cáo Trần Minh V là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi sử dụng dao tự chế đe dọa bị hại để chiếm đoạt tài sản và nhiều người cùng thực hiện hành vi hiếp dâm một người của bị cáo và đồng bọn thuộc trường hợp "Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác" và "Nhiều người hiếp một người" là các tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 và điểm c khoản 2 Điều 111 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Do đó, Cáo trạng số: 26/Ctr-VKS ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Minh V các tội "Cướp tài sản" và "Hiếp dâm" theo điểm d

khoản 2 Điều 133 và điểm c khoản 2 Điều 111 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Điều 133 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào dùng vũ lực, đe doạ dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

...

d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;"

[6] Điều 111 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào dùng vũ lực, đe doạ dùng vũ lực hoặc lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân hoặc thủ đoạn khác giao cấu với nạn nhân trái với ý muốn của họ, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

...

c) Nhiều người hiếp một người;"

[7] Áp dụng các điều luật được viện dẫn nêu trên cho thấy, hành vi phạm tội của bị cáo và đồng bọn thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác được pháp luật bảo vệ một cách trái pháp luật với lỗi cố ý trực tiếp, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Trong vụ án này, bị cáo là người rủ rê, xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[8] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[9] Ý kiến đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Các đối tượng tham gia cướp tài sản và hiếp dâm cùng với Trần Minh V đã bị xét xử tại Bản án số 82/2011/HSST ngày 10/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh và đã có hiệu lực pháp luật.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết xong tại Bản án số 82/2011/HSST ngày 10/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, nên không đặt ra xem xét.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 133 và điểm c khoản 2 Điều 111 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 và điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 38 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136, khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Minh V** phạm tội "Cướp tài sản" và "Hiếp dâm".

Xử phạt: Trần Minh V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản" và 07 (bảy) năm tù về tội "Hiếp dâm". Hình phạt chung Trần Minh V phải chấp hành là 14 (mười bốn) năm, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 15/10/2021.

Án phí hình sự sơ thẩm: Trần Minh V phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Liên Quân